

Số: /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2011**

I. Thông tin chung:

1. Thông tin tổng quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc Tế FBA
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4300321643
- Vốn điều lệ: 45.000.000.000 đồng
- Vốn góp thực của công ty: 34.149.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 1, N7 – TT5, khu Đô thị Bắc Linh Bắc, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.
- Số điện thoại: 04.36412108
- Số fax: 04.36415010
- Website: <http://www.usfba.com.vn>
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Ngày thành lập: Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế FBA (Công ty) trước đây là Công ty CP điều hòa Quốc tế được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103002812 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động sản xuất kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101400597 ngày 28 tháng 08 năm 2003 (từ khi thành lập đến nay Công ty đã 5 lần thay đổi giấy đăng ký kinh doanh và lần hiệu chỉnh gần nhất vào ngày 17 tháng 11 năm 2008).

- Niêm yết: Công ty chưa niêm yết.
- Thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay: Từ khi thành lập đến nay Công ty không ngừng mở rộng sản xuất kinh doanh.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:
 - ✓ Thiết kế, lắp ráp hệ thống điều hòa không khí trung tâm (không bao gồm thiết kế công trình);
 - ✓ Buôn bán hàng điện tử, điện lạnh;

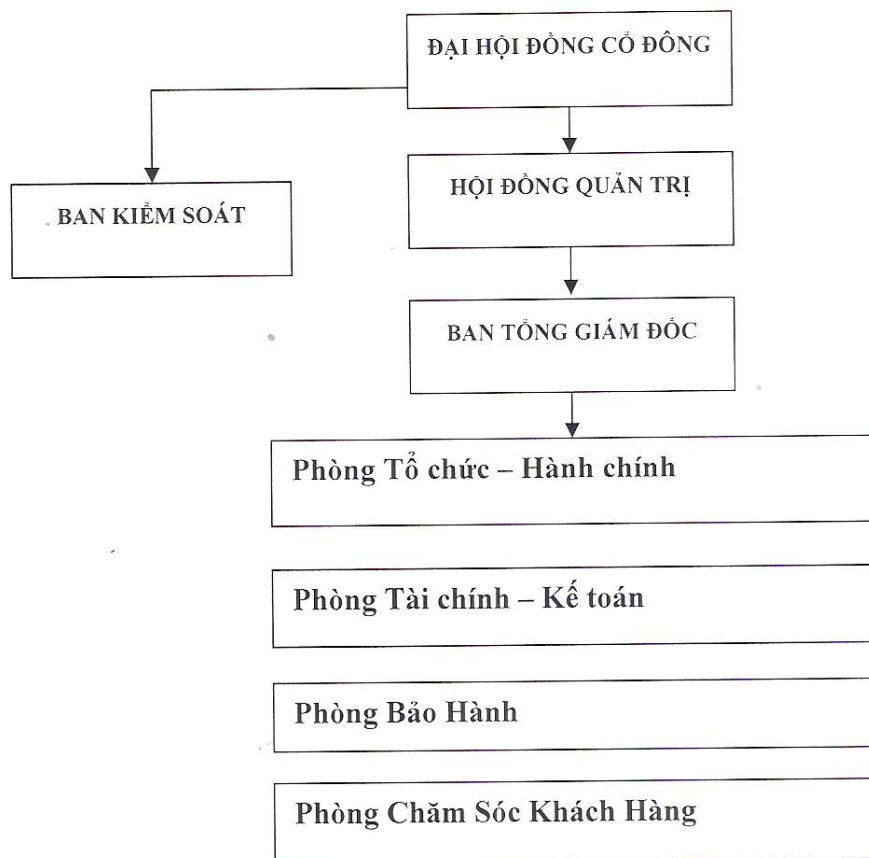
- ✓ Lắp ráp sản xuất các sản phẩm điện lạnh, điện tử, máy vi tính;
- ✓ Trang trí nội thất và ngoại thất;
- ✓ Sản xuất và lắp ráp sản xuất các sản phẩm điện lạnh, điện tử, máy vi tính, dịch vụ bảo hành, bảo trì lắp đặt các sản phẩm điện lạnh điện tử; Buôn bán điện lạnh, điện tử; Thiết kế lắp đặt điều hòa không khí trung tâm; Sản xuất , lắp đặt gia công, và buôn bán máy điều hòa không khí tủ lạnh, máy giặt, lò vi sóng, điện thoại di động, bếp từ.....

- Địa bàn kinh doanh: Các tỉnh, thành phố trên toàn quốc.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế FBA có trụ sở chính tại số 1, N7 – TT5, khu đô thị Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Sơ đồ tổ chức của Công ty:



5. Định hướng phát triển:

* Mục tiêu chủ yếu của Công ty: phát triển công ty ngày càng lớn mạnh, kinh doanh có hiệu quả, lợi nhuận ngày càng tăng, đem lại hiệu quả, lợi ích kinh tế cho nhà đầu tư, ổn định việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động, thực hiện tốt chính sách thuế đối với Nhà nước.

* Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, tập trung đầu tư nguồn lực về con người và tài chính để mở rộng thị trường, đổi mới công nghệ thiết bị để nâng cao chất lượng sản phẩm;
- Tiếp tục nghiên cứu, mở rộng hoạt động sản xuất linh kiện, các sản phẩm....;
- Đầu tư mở rộng nâng công suất nhà máy lắp ráp các sản phẩm điện lạnh, điện tử, lò vi sóng...;
- Mở rộng đầu tư sản xuất kinh doanh .

* Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

- Thực hiện đúng những quy định của Nhà nước về môi trường, đảm bảo công ty phát triển hài hòa, bền vững;
- Thực hiện nghĩa vụ đối với cộng đồng thông qua các đóng góp phúc lợi xã hội.

6. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc việc thực hiện các mục tiêu của Công ty:

- Thế giới: một số khu vực tiếp tục bất ổn về tài chính, kinh tế, chính trị.
- Trong nước: lạm phát, lãi suất tín dụng vẫn còn ở mức cao.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Diễn giải	ĐVT	TH 2010	Năm 2011	
				KH	TH
1	Tổng doanh thu	1.000đ	44.419.492	70.152.331	75.265.131
2	Lãi ròng	Tr.đồng	2.324.371	3.432.131	4.121.276
3	Cổ tức	Đồng/CP	728,75	1.500	1.206,85

Hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt so với kế hoạch do tăng sản lượng tiêu thụ.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

• Ông Nguyễn Anh Tuấn

Ngày tháng năm sinh : 16/01/1971

Địa chỉ thường trú: Số 412/A13 khu TT Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội

Số CMDN: 012355432

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Điện thoại liên lạc: 01693253388
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch HĐQT Công ty
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: Sở hữu: 154.500 CP, tỷ lệ: 4,52%

• **Ông Nguyễn Minh Hậu**

Ngày tháng năm sinh: 16/02/1982
Địa chỉ thường trú: Dũng Tiến, Huyện Thường Tín, Hà Nội
Số CMDN: 112052226
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: Sở hữu: 30.000 CP, tỷ lệ: 0,87%

• **Ông Đặng Quang Sơn**

Ngày tháng năm sinh: 19/08/1978
Địa chỉ thường trú: 8/111 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội
Số CMDN: 011950643
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: Sở hữu: 52.000 CP, tỷ lệ: 1,52%

• **Ông Mai Văn Anh**

Ngày tháng năm sinh: 17/12/1977
Địa chỉ thường trú: Số 7, ngõ 59, Nguyễn Ngọc Nại, Thanh Xuân, Hà Nội
Số CMDN: 012009199
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: Sở hữu: 45.100CP, tỷ lệ: 1,32%

• **Ông Nguyễn Bá Tích**

Ngày tháng năm sinh: 16/02/1982
Địa chỉ thường trú: Số 10, Phạm Hồng Thái, Pleiku, Gia Lai
Số CMDN: 230007368

Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội Đồng Quản trị
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: Sở hữu: 0 CP, tỷ lệ: 0%

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

2.3. Số lượng CBCNV, tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

+ Tổng số CBCNV tại thời điểm 31/12/2011: 12 người.

+ Chính sách đối với người lao động:

- Chế độ làm việc:

Thời gian làm việc: trên cơ sở chế độ chung, Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày, 6 ngày/tuần. Toàn thể CBCNV của Công ty được nghỉ lễ, tết và phép theo đúng quy định của Luật lao động.

Điều kiện làm việc: Công ty trang bị đầy đủ dụng cụ và phương tiện bảo hộ, tuân thủ các quy chuẩn, yêu cầu an toàn trong quá trình lao động, sản xuất.

- Chính sách đào tạo:

Với mục tiêu hướng đến kỹ năng chuyên môn hoá cao trong tất cả các bộ phận công tác, Công ty luôn hỗ trợ, khuyến khích người lao động nâng cao năng lực nghiệp vụ chuyên môn để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ tốt nhất.

- Chính sách lương, thưởng:

Hàng năm Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt đơn giá tiền lương và thực hiện chính sách phân phối lương phù hợp với đặc trưng ngành nghề, cố gắng tối đa để đảm bảo giải quyết cho người lao động hưởng mức lương tương xứng với năng lực đóng góp, trình độ nghiệp vụ chuyên môn của mỗi người. Ngoài việc trả lương hàng tháng cho người lao động, định kỳ Công ty xếp loại lao động dựa theo các chỉ tiêu năng suất, kỷ luật để khen thưởng.

- Chính sách phúc lợi và chăm sóc người lao động:

Lãnh đạo Công ty đặc biệt quan tâm đến phúc lợi của người lao động, ngoài việc đóng Bảo hiểm y tế và Bảo hiểm xã hội, Công ty còn mua Bảo hiểm tai nạn lao động, Lãnh đạo Công ty cùng Ban chấp hành Công đoàn thường xuyên tổ chức thăm hỏi, động viên, trợ cấp, tặng quà cho gia đình CBCNV khi gặp khó khăn, hoạn nạn hoặc hiếu, hỷ. Khi điều kiện sản xuất cho phép Công ty thường tổ chức các chuyến đi du lịch, nghỉ dưỡng cho CBCNV.

3. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Ghi chú
Tổng giá trị tài sản	46.540.983.099	55.287.662.924	
Doanh thu thuần	44.419.492.055	75.265.130.738	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.478.697.143	5.369.980.132	
Lợi nhuận khác	0	-137.965.763	
Lợi nhuận trước thuế	2.478.697.143	5.22.014.369	
Lợi nhuận sau thuế	2.324.371.304	4.121.275.762	
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	728,75	1.206,85	

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2010	Năm 2011	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả	Lần	3,89	3,33	
Tổng tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	2,52	2,87	
+ Tổng tiền và các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	0,12	0,44	
2. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần + TN hoạt động tài chính + Thu nhập	%	5,58	6,75	
+ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + TN hoạt động tài chính + Thu nhập	%	5,23	5,32	
+ Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	5,33	9,463	
+ Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	4,99	7,454	
+ Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH	%	6,72	10,651	

c. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

d. Các chứng khoán khác: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Bên cạnh những khó khăn do ảnh hưởng nặng nề của khủng hoảng tài chính, khủng hoảng nợ công ở châu Âu kéo dài, các nền kinh tế lớn đặc biệt là Mỹ và Trung Quốc dần dần phục hồi nhưng tăng chậm. Lãi suất tín dụng có hạ nhưng vẫn còn ở mức cao.

Năm 2011, cũng có nhiều yếu tố thuận lợi góp phần tạo nên kết quả sản xuất kinh doanh như đã nêu, cụ thể:

- Về vốn: Được sự tín nhiệm của ngân hàng nên đảm bảo việc giải ngân và đáp ứng đủ nhu cầu vốn và kịp thời phục vụ cho quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Về thị trường và khách hàng: Công tác triển khai thị trường tốt, thay đổi bán hàng và tiếp cận thị trường một cách khoa học

- Sự chăm sóc khách hàng của Cán bộ CNV được đào tạo tốt và chuyên nghiệp.

Những tiến bộ công ty đã đạt được: các chỉ tiêu chính về sản xuất kinh doanh như: doanh thu, lợi nhuận đã đạt kỷ lục của Công ty từ trước đến nay.

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Ghi chú
1	Tài sản ngắn hạn	29.868.587.879	47.549.322.780	
	- Vốn bằng tiền	1.431.315.396	7.332.583.845	
	- Các khoản phải thu	23.695.443.761	22.005.249.539	
	- Hàng tồn kho	4.323.530.889	17.619.154.148	
	- Tài sản ngắn hạn khác	25.877.732.324	592.335.248	
2	Tài sản dài hạn	16.672.395.220	7.738.340.144	
	- Nguyên giá tài sản cố định	4.584.087.799	4.356.265.288	
	- Giá trị hao mòn lũy kế	-918.817.263	-1.000.049.828	
	- Chi phí XDCB dở dang	4.382.124.684	4.382.124.684	
	- Đầu tư tài chính dài hạn	8.625.000.000	0	
	- Tài sản dài hạn khác	0		
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	46.540.983.099	55.287.662.924	

1	Nợ ngắn hạn	11.855.489.031	16.592.840.094	
2	Nợ dài hạn	111.947.000	0	
3	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	34.573.547.068	34.149.000.000	
4	Thặng dư vốn cổ phần		0	
5	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		0	
6	Quỹ đầu tư phát triển		424.547.068	
7	Quỹ dự phòng tài chính			
8	Lợi nhuận sau thuế chưa PP&H	424.547.068	4.121.275.762	
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	46.540.983.099	55.287.662.924	

b. Tình hình nợ phải trả:

Nợ phải trả đến 31/12/2011 cao hơn 31/12/2010 một chút chủ trương Công ty đã hạn chế hết mức các khoản nợ. Chủ yếu là do năm 2011 Công ty đã tập trung thực hiện nhiều chính sách nhằm hạn chế đến mức thấp nhất số dư các khoản vay ngắn hạn như: huy động vốn từ phát hành cổ phiếu, đẩy mạnh tiêu thụ bằng các hình thức thanh toán nhanh như LC, TTR trả trước, giảm sản lượng tồn kho đến mức cần thiết...

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Cơ cấu tổ chức, quản lý cũng như chính sách của người lao động đã đi vào ổn định. Công ty tiếp tục duy trì và củng cố hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2000, công tác đánh giá chất lượng nội bộ theo quy chuẩn ISO được thực hiện hàng năm.

- Bám sát mục tiêu nhiệm vụ để thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 và Hội đồng quản trị.

- Đối với chính sách cho người lao động Công ty luôn đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước. Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của pháp luật. Việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ, trang bị quần áo, bồi dưỡng độc hại của Công ty luôn được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đúng quy định. Hàng năm Công ty tổ chức cho CBCNV tham quan, nghỉ mát trong và ngoài nước... nhằm tái tạo sức lao động sau thời gian làm việc.

4. Kế hoạch phát triển trong năm 2011:

TT	Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch
----	-----------	-----	----------

			năm 2011
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	140.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	15.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.250
4	Thu nhập bình quân/người/tháng	đồng/người/tháng	7.500.000

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong năm 2011, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn tiếp tục tăng trưởng và đạt hiệu quả cao, hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh tài chính mà Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

- Các thành viên Ban giám đốc đã thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ được giao, sử dụng và phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản, lao động và thương hiệu Công ty.

- Ban Tổng giám đốc đã điều hành và duy trì bộ máy hoạt động tốt trong điều kiện nền kinh tế gặp nhiều khó khăn. Đã có những chính sách kịp thời và hợp lý để hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn đạt được hiệu quả cao nhất.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị	154.500	4.52%	
2	Đặng Quang Sơn	Ủy Viên Hội Đồng Quản Trị	52.000	1.52%	
3	Nguyễn Minh Hậu	Ủy Viên Hội Đồng Quản Trị	30.000	0.87%	
4	Mai Văn Anh	Ủy Viên Hội Đồng Quản Trị	45.100	1.32%	
5	Nguyễn Bá Tích	Ủy Viên Hội Đồng Quản Trị	0	0	

b. Các thành viên Ban kiểm soát:

HĐQT thành lập 01 Ban kiểm soát gồm 3 thành viên:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức vụ trong tiểu ban
1	Nguyễn Bá Tâm	Trưởng Phòng Bảo Hành	Trưởng Ban kiểm soát
2	Đinh Quang Khải	Nhân viên	Thành viên Ban kiểm soát

3	Lê Thị Hà	Nhân viên Phòng Kế Toán	Thành viên Ban kiểm soát
---	-----------	-------------------------	--------------------------

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã tổ chức 9 kỳ họp tại trụ sở chính của Công ty. Tại các phiên họp, đa số thành viên HĐQT tham dự đầy đủ, thành viên vắng mặt đều thông báo lý do. Các phiên họp đều có sự tham gia của Ban kiểm soát, cán bộ chuyên môn thuộc các tiểu ban của HĐQT. Các Quyết định thông qua đều nhận được sự thống nhất cao của các thành viên.

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm qua tập trung ở các lĩnh vực sau đây:

- Công tác phát cổ phiếu: số lượng cổ phiếu được phép phát hành và được góp vốn đầy đủ là:

+ Cổ phiếu thường: 3.414.000

+ Cổ phiếu ưu đãi: 0

- Số lượng cổ phiếu được mua lại: 3.414.000

- Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành là: 10.000đ/CP

- Thu nhập của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông ngày 16/04/2011, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không được hưởng thù lao năm 2011.

d. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHCĐ trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể:

- Giám sát việc triển khai Nghị quyết ĐHCĐ đối với HĐQT; việc triển khai Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc;

- Giám sát việc thực hiện KHSX kinh doanh năm 2011 của Công ty;

- Xem xét tính hợp pháp và phù hợp với Điều lệ Công ty đối với Nghị Quyết, Quyết định của HĐQT, Quyết định của Ban Tổng giám đốc Công ty;

- Giám sát Báo cáo tài chính của Công ty, nhằm đánh giá tính hợp lý của số liệu tài chính, giám sát ban điều hành trong việc thực thi những kiến nghị do kiểm toán đưa ra;

- Tham gia tất cả các cuộc họp HĐQT;

- Giám sát việc công bố thông tin theo đúng quy định của UBCK Nhà nước và Điều lệ Công ty;

- Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát.

- Trong năm 2011, Ban kiểm soát đã tiến hành họp 4 lần để phân công nhiệm vụ của từng thành viên Ban kiểm soát, mỗi thành viên theo dõi giám sát việc

thực hiện từng mặt công tác của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty, tại cuộc họp các thành viên báo cáo về công tác giám sát do mình phụ trách, đánh giá hoạt động giám sát của Ban kiểm soát.

e. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty luôn chấp hành đúng các quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

Ý kiến kiểm toán và Báo cáo tài chính được kiểm toán xem tại website:
<http://www.usfba.com.vn>

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Tuấn